

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH**

Bản án số: 26/2020/HS-PT
Ngày 06-8-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Dừa

Các Thẩm phán: Ông Huỳnh Đắc Dương

Bà Ngô Thị Kim Châu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Tính - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 19/2020/TLPT-HS ngày 04 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo Kiên X, do có kháng cáo của bà Trần Thị Bạch L là người đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2020/HS-ST ngày 23 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Bị cáo bị kháng cáo: Kiên X, sinh năm 1960; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 7/12; dân tộc: Khmer; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kiên S, sinh năm 1934 và bà Thạch Thị S (chết); anh chị em có 07 người kể cả bị cáo, lớn nhất sinh năm 1957, nhỏ nhất sinh năm 1975; có vợ là Trần Thị T, sinh năm 1966; con có 02 người, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1991; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 23/4/2016 (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo:

1. Bà Nguyễn Thị Hồng T, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Trà Vinh. (xin xét xử vắng mặt)

2. Ông Đặng Văn C, Luật sư của Văn phòng Luật sư Đặng Văn C thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Trà Vinh. (có mặt)

- *Bị hại:* Ông Trần Văn S, sinh năm 1972; địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Trần Thị Bạch L, sinh năm 1981; địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:

1. Ông Trần Hải Đ, Luật sư của Văn phòng Luật sư Trần Hải Đ thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

2. Ông Huỳnh Tấn T, Luật sư của Văn phòng Luật sư Trần Hải Đ thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

3. Ông Đỗ Quang T, Luật sư của Văn phòng Luật sư Trần Hải Đ thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Trần Thị T, sinh năm 1966; địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (có mặt)

2. Bà Trần Thị Bạch L, sinh năm 1981; địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (có mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Bà Trần Thị H, sinh năm 1973; địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt)

2. Bà Ngô Thị L, sinh năm 1967; địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt)

3. Bà Nguyễn Thị Cẩm L, sinh năm 1979; địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt)

4. Ông Trần Quốc T, sinh năm 1979; địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt)

5. Ông Kiên Mạnh K, sinh năm 1991; địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (có mặt)

6. Bà Kiên Thị Mạnh P, sinh năm 1988; địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (có mặt)

7. Ông Võ Văn S, sinh năm 1972; địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt)

8. Bà Thạch Thị S, sinh năm 1966; địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt)

9. Bà Trịnh Hồng D, sinh năm 1986; địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt)

10. Ông Tiêu Văn P, sinh năm 1977; địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 20 phút ngày 19/01/2016 Kiên Mạnh K (con ruột bị cáo Kiên X) thấy ông Trần Văn S đang đứng chỗ quầy bán bánh kẹo cho học sinh trước cổng Trường Tiểu học H, thuộc ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh lúc này Kiên Mạnh K nhớ lại đêm 18/01/2016 Kiên Mạnh K bị ông Trần Văn S đánh trong đám cưới nhà Nguyễn Thị Mai ngụ cùng ấp nên Kiên Mạnh K hỏi ông Trần Văn S “ông già sao hồi hôm đánh lên tôi”. Nghe vậy, ông Trần Văn S dùng tay chỉ về phía Kiên Mạnh K nói “đánh chết mẹ mày luôn”. Lúc này Kiên Mạnh K đi đến chỗ cabin xe tải, mở cửa xe lấy 01 đoạn ống tuýp sắt dài 72cm, đường kính 3,4cm cầm trên tay đi về phía ông Trần Văn S, ông Trần Văn S cầm lấy một cây dao để trên giường chỗ quầy bán bánh kẹo (dao dài khoảng 40cm, bản dao lưỡi rộng khoảng 5cm màu trắng, mũi nhọn) đi về phía Kiên Mạnh K nói “bữa nay đánh chết mẹ mày luôn”. Kiên Mạnh K cầm đoạn tuýp sắt chạy qua lộ, ông Trần Văn S chạy đến cầm dao đưa lên thì bị Kiên Mạnh K dùng ống tuýp sắt đánh ngang trúng vào tay trái một cái, đánh xong Kiên Mạnh K chạy vào trong sân trường nên ông Trần Văn S cầm dao đuổi theo. Bị cáo Kiên X đang ở nhà ông Thạch Sa M gần trường học (cách hiện trường khoảng 50m) nhìn thấy ông Trần Văn S cầm dao đuổi theo Kiên Mạnh K chạy vào trong sân trường nên chạy đến để can ngăn. Lúc đó, Kiên Mạnh K vừa chạy vào trong cổng trường học được khoảng 01m thì Kiên Mạnh K quay người lại và cầm ống tuýp sắt đánh ngang trúng vào tay trái của ông Trần Văn S cái thứ hai rồi tiếp tục chạy vào trong sân trường. Lúc này bị cáo Kiên X cũng vừa chạy tới trước cổng trường, thấy ông Trần Văn S vẫn cầm dao đuổi theo Kiên Mạnh K nên bị cáo nhặt một cục đá (loại đá 4x6) cầm trên tay trái chạy theo. Khi Kiên Mạnh K chạy được khoảng 03m thì bị vấp té, ông Trần Văn S đuổi kịp Kiên Mạnh K và cầm dao đưa lên định đâm vào người Kiên Mạnh K thì Kiên Mạnh K dùng ống tuýp sắt quơ ngang từ dưới lên nhưng không trúng ông Trần Văn S, Kiên Mạnh K dùng hai chân đạp mạnh trúng vào vùng ngực của ông Trần Văn S làm cho ông Trần Văn S té ngã, ông Trần Văn S cầm dao đứng dậy thì bị cáo Kiên X cầm cục đá chạy đến, ông Trần Văn S vừa cầm dao đưa lên thì bị cáo Kiên X cầm cục đá bằng tay trái đánh từ trên xuống trúng vào vùng đầu của ông Trần Văn S một cái làm ông Trần Văn S té úp mặt xuống đường bê tông bất tỉnh. Bà Trần Thị H chạy đến kéo bị cáo Kiên X về nhà, Kiên Mạnh K đứng dậy nhìn thấy ông Trần Văn S còn nằm úp mặt, Kiên Mạnh K dùng ống tuýp sắt đánh vào vùng mông trái của ông Trần Văn S một cái, bà Trần Thị Bạch L cầm một cái kéo màu đen chạy đến đâm trúng ngón trỏ bàn tay phải của Kiên Mạnh K làm rách da nhẹ, Kiên Mạnh K cầm ống tuýp sắt đánh một cái trúng vào khuỷu tay trái của bà Trần Thị Bạch L gây chấn thương nhẹ. Lúc này, Kiên Thị Mạnh P (con ruột bị cáo

Kiên X) cũng cầm một đoạn cây tầm vòng chẻ đôi dài 89cm bản rộng 3,5cm từ nhà chạy đến hiện trường nhưng thấy ông Trần Văn S đã bị đánh nằm trên đường bê tông thì Kiên Thị Mạnh P bỏ lại cây tầm vòng trong sân trường rồi đi về nhà. Ông Trần Văn S được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa khu vực C, sau đó chuyển đến Bệnh viện CR và tiếp tục chuyển đến Bệnh viện chuyên khoa ngoại thần kinh QT điều trị đến ngày 06/3/2016 thì xuất viện.

Tại Bản kết luận Giám định pháp y về thương tích số 17/18/TgT ngày 12/02/2018 của Viện Pháp y quốc gia - Phân viện tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể từng thương tích gây nên tại thời điểm giám định của bị hại Trần Văn S như sau:

- Sẹo mổ lớn vùng thái dương - đỉnh - chẩm trái: 08%.
- Sẹo dẫn lưu vùng đỉnh trái: 01%.
- Tụ máu ngoài màng cứng đã phẫu thuật mở sọ lấy máu tụ, hiện khuyết sọ đáy vùng thái dương trái, kích thước 67,5 x 78,8mm: 28%.
- Xuất huyết dưới nhện đã được điều trị: 16%.
- Gãy thành trước và sau xoang trán hiện can xương liền tốt và không còn dấu vết: 11%.
- Gãy thành xoang hàm phải hiện can xương liền tốt và không còn dấu vết; 11%.

Tổng tỷ lệ thương tích là 56%.

Tổng hợp tỷ lệ tổn thương cơ thể khi giám định pháp y và Giám định pháp y tâm thần theo Bản kết luận pháp y tâm thần số 574/KL-VPYTW ngày 27/12/2017 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa kết luận là 11%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích và do tâm thần gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Trần Văn S là 61%.

Cơ chế và vật gây ra vết thương: Thương tích vùng đầu mặt và sọ não của ông Trần Văn S là do vật tày tác động ra. Cây tuýp kim loại là mẫu vật gửi giám định có thể gây nên các tổn thương vùng đầu, mặt của ông Trần Văn S.

Theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 171BS/19/TgT ngày 14/10/2019 của Viện pháp y Quốc gia Phân viện tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên trừ hai vết thương gãy thành trước và sau xoang trán, gãy thành xoang hàm phải của nạn nhân Trần Văn S là 45% (bốn mươi lăm phần trăm).

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích (trừ hai vết thương gãy thành trước và sau xoang trán, gãy thành xoang hàm phải) và do tâm thần gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Trần Văn S là 51% (năm mươi một phần trăm).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2016/HS-ST ngày 01 tháng 11 năm 2016 Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh đã tuyên bố bị cáo Kiên X phạm tội “Cố ý gây thương tích”; căn cứ khoản 3 Điều 104, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Kiên X 06 năm tù.

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 64/2017/HS-PT ngày 02 tháng 10 năm 2017 Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh đã hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2016/HS-ST ngày 01 tháng 11 năm 2016 Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2018/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2018 Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh đã tuyên bố bị cáo Kiên X phạm tội “Cố ý gây thương tích”; căn cứ khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009), điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Kiên X 05 năm tù. Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 21/2019/HS-PT ngày 14 tháng 4 năm 2019 Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh đã hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2018/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2018 Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2020/HS-ST ngày 23 tháng 3 năm 2020 Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh đã tuyên bố bị cáo Kiên X phạm tội “Cố ý gây thương tích”; căn cứ khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009), điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Kiên X 05 năm tù. Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 09 tháng 4 năm 2020, bà Trần Thị Bạch L là người đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo cho rằng vụ án có dấu hiệu bỏ sót người, lọt tội; yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung án sơ thẩm đã xét xử là đúng, bị cáo thống nhất với quyết định của án sơ thẩm nên không kháng cáo; người đại diện hợp pháp cho bị hại vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh: Án sơ thẩm xử phạt bị cáo Kiên X 05 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ, bị cáo cũng thừa nhận hành vi gây thương tích vào vùng đầu của bị hại và thống nhất với án sơ thẩm nên bị cáo không kháng cáo. Đối với Kiên Thị Mạnh P quá trình điều tra xác định không có gây thương tích cho bị hại; đối với Kiên Mạnh K chỉ chứng minh được có đánh vào tay và hông của bị hại, còn các vết thương khác chưa được xác định được do ai gây ra, khi nào cơ quan điều tra xác minh được sẽ xử lý sau. Đối với lời khai của bà Trần Thị H có trong hồ sơ vụ án là phù hợp với thương tích của bị hại, với lời khai của bị cáo, lời khai các nhân chứng khác và các

tài liệu có trong hồ sơ vụ án, tuy nhiên khi điều tra lại ngày 12/8/2019 bà Trần Thị H có thay đổi lời khai cho rằng Kiên Mạnh K có đánh vào vùng đầu bị hại nhưng không có gì để chứng minh và lời khai này cũng không phù hợp với thương tích của bị hại, với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên không có cơ sở chấp nhận. Việc cấp sơ thẩm xác định Kiên Mạnh K và Kiên Thị Mạnh P là người làm chứng để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo là có căn cứ, đúng quy định. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Ý kiến tranh luận của người bào chữa cho bị cáo Kiên X: Người đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo cho rằng cơ quan tố tụng bỏ lọt người, lọt tội nhưng không cung cấp được chứng cứ nào để chứng minh; bị cáo cũng thừa nhận hành vi của bị cáo gây thương tích của bị hại vào vùng đầu với tỷ lệ là 51% nên cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 05 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” là phù hợp bị cáo cũng thống nhất. Về phân trách nhiệm dân sự cấp sơ thẩm giải quyết là phù hợp, nhưng người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bồi thường tất cả các khoản theo bản kê của phía bị hại là không có căn cứ; nội dung kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại cũng không có yêu cầu xem xét hình phạt đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Ý kiến tranh luận của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Quá trình điều tra lại lần 02 thì cơ quan điều tra không thực hiện theo yêu cầu của bản án phúc thẩm; cơ quan điều tra kết luận cho rằng 02 vết thương gây thành trước và sau xoang trán, gãy thành xoang hàm phải của bị hại chưa xác minh được do ai gây ra khi nào xác minh được thì sẽ xử lý sau là không đúng vì sự việc đánh nhau này chỉ có bị hại, bị cáo và Kiên Mạnh K. Việc cấp sơ thẩm xác định Kiên Mạnh K và Kiên Thị Mạnh P là người làm chứng là không đúng quy định của pháp luật vì Kiên Mạnh K và Kiên Thị Mạnh P có tham gia đánh bị hại gây thương tích. Về con dao cơ quan điều tra cho rằng bị hại cầm lúc đánh nhau với Kiên Mạnh K và bị cáo nhưng không thu giữ được nên không thể chứng minh được bị hại có sử dụng dao và không chứng minh được lỗi của bị hại. Theo Kết luận giám định bổ sung xác định là cây tuýp sắt có khả năng gây ra vết thương vùng đầu của bị hại nhưng chưa được cơ quan điều tra làm rõ, không tiến hành đối chất làm rõ các nội dung còn mâu thuẫn, chưa điều tra làm rõ mối liên quan giữa kết luận giám định và thương tích của bị hại; thương tích trên cơ thể của bị hại là rất nhiều nhưng bị cáo cho rằng chỉ cầm cục đá đánh trúng một cái vào vùng đầu của bị hại thì không thể gây ra được nhiều vết thương trên cơ thể của bị hại. Cấp sơ thẩm cho rằng lời khai của bà Trần Thị H trước đây là khách quan nhưng tại sao lời khai của bà Trần Thị H khi được điều tra lại vào ngày 12/8/2019 không được chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử hủy án sơ thẩm để giao hồ sơ về cho cơ quan điều tra cấp tỉnh điều tra lại vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Người đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Kiên X khai nhận: Vào khoảng 07 giờ 20 phút ngày 19/01/2016 do thấy sự việc đánh nhau giữa con của bị cáo là Kiên Mạnh K và bị hại Trần Văn S, bị cáo đã có hành vi dùng tay trái cầm cục đá (loại đá 4x6) là hung khí nguy hiểm đánh một cái từ trên xuống trúng vào vùng đầu của bị hại Trần Văn S làm cho bị hại té úp mặt xuống đường bê tông gây thương tích vùng đầu của người bị hại. Lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với vật chứng vụ án và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Kiên X phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009) là có căn cứ.

[3] Đối với lời khai của bà Trần Thị H ngày 12/8/2019 (1102-1107) cho rằng bị cáo đánh vào đầu bên phải của bị hại một cái, sau đó bà vào kéo bị cáo về, khi đó bà quay lại thì thấy Kiên Mạnh K dùng cây tuýp đánh vào đầu bị hại 03 cái; lý do trước đây bà khai Kiên Mạnh K không có đánh là do Kiên Mạnh K là cháu của bà sợ Kiên Mạnh K vi phạm pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm lại thì cơ quan tiến hành tố tụng đã triệu tập, dẫn dắt bà Trần Thị H để điều tra, xác minh làm rõ sự việc nhưng bà không chấp hành. Xét lời khai của bà Trần Thị H trong suốt quá trình tố tụng trước đây là phù hợp với thương tích của bị hại, lời khai của bị cáo, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; đối với lời khai của bà Trần Thị H ngày 12/8/2019 là mâu thuẫn với các lời khai của bà trước đây và không phù hợp với thương tích của bị hại, lời khai của bị cáo, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên lời khai này không có căn cứ, không khách quan.

[4] Về tỷ lệ thương tật của bị hại do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra: Theo bản kết luận Giám định pháp y về thương tích bổ sung số 59BS/18/TgT ngày 28/3/2019 Viện Pháp y quốc gia - Phân viện tại Thành phố Hồ Chí Minh và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo dùng cục đá là vật chứng của vụ án đánh vào vùng đầu của bị hại gây nên 04 vết thương; đối với 02 vết thương gây thành trước và sau xoang trán, gây thành xoang hàm phải được xác định không phải do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra; theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 171BS/19/TgT ngày 14/10/2019 của Viện pháp y Quốc gia Phân viện tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích và do tâm thần gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Trần Văn S là 51% (trừ hai vết thương gây thành trước và sau xoang trán, gây thành xoang hàm phải). Từ đó, cấp sơ thẩm xác định trách nhiệm hình sự

của bị cáo Kiên X đối với phần tỷ lệ tổn thương trên cơ thể của bị hại 51% là có cơ sở.

[5] Người đại diện hợp pháp cho bị hại và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại cho rằng cơ quan tiến hành tố tụng bỏ lọt tội phạm và cho rằng Kiên Mạnh K, Kiên Thị Mạnh P có đánh bị hại vào vùng đầu gây thương tích nhưng không xác định được đánh trúng vào vị trí nào và cũng không đưa ra được tài liệu, chứng cứ nào chứng minh được Kiên Mạnh K, Kiên Thị Mạnh P có đánh vào vùng đầu của bị hại gây ra thương tích ngoài vết thương do bị cáo Kiên X gây ra. Quá trình điều tra đã xác định Kiên Thị Mạnh P không có tham gia đánh bị hại; đối với Kiên Mạnh K quá trình điều tra chỉ chứng minh được Kiên Mạnh K dùng ống tuýp sắt đánh bị hại trúng vào vùng tay trái, vùng mông trái không để lại thương tích nên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Kiên Mạnh K. Đối với các vết thương khác của bị hại không phải do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra trong đó có hai vết thương gãy thành trước và sau xoang trán, gãy thành xoang hàm phải của bị hại cơ quan điều tra chưa làm rõ do ai gây ra, khi nào cơ quan điều tra làm rõ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Đối với nội dung người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại cho rằng cơ quan điều tra kết luận bị hại có cầm con dao tấn công Kiên Mạnh K là không có căn cứ vì cơ quan điều tra không thu giữ được con dao mà chỉ căn cứ vào lời khai của bị cáo và Kiên Mạnh K; cấp sơ thẩm xác định Kiên Mạnh K, Kiên Thị Mạnh P là người làm chứng trong vụ án là không đúng quy định của pháp luật. Xét thấy, tuy cơ quan tố tụng cấp sơ thẩm không thu giữ được con dao của bị hại cầm nhưng qua lời khai của các nhân chứng đều xác nhận bị hại có cầm con dao trong quá trình đánh nhau với Kiên Mạnh K và bị cáo; quá trình điều tra đã xác định Kiên Thị Mạnh P không có tham gia đánh bị hại, Kiên Mạnh K chỉ chứng minh được có dùng ống tuýp sắt đánh bị hại trúng vào vùng tay trái, vùng mông trái không để lại thương tích nên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Kiên Mạnh K, trong vụ án này cấp sơ thẩm xác định Kiên Mạnh K, Kiên Thị Mạnh P là người làm chứng để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo Kiên X là có căn cứ, đúng quy định.

[7] Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo được pháp luật quy định từ đó cấp sơ thẩm quyết định xử phạt bị cáo Kiên X 05 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009) là có căn cứ, đảm bảo đủ để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[8] Về phân trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp cho bị hại yêu cầu bồi thường thiệt hại với tổng số tiền 626.499.041 đồng, tuy nhiên chi phí hợp lý theo các hóa đơn chứng từ do phía bị hại cung cấp và theo quy định của pháp luật thì các khoản chi phí bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại được cấp sơ thẩm xác định 278.234.287 đồng là có căn cứ, bị cáo đã bồi thường được 100.000.000 đồng nên còn lại số tiền 178.234.287 đồng. Cấp sơ thẩm xác định vết thương gãy

thành trước và sau xoang trán, gãy thành xoang hàm phải của bị hại chưa đủ chứng cứ do bị cáo gây ra, nhưng lại buộc bị cáo Kiên X chịu toàn bộ chi phí điều trị cho tất cả các vết thương của bị hại là không phù hợp, ảnh hưởng đến quyền lợi của bị cáo; bị cáo không kháng cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại tiền chi phí điều trị và thiệt hại về sức khỏe còn lại với tổng số tiền là 178.234.287 đồng theo quyết định của án sơ thẩm; phần trách nhiệm dân sự tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Từ các nhận định và phân tích nêu trên, xét yêu cầu kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho bị hại và ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại là không có căn cứ nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận; ý kiến của người bào chữa cho bị cáo và ý kiến của vị Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bà Trần Thị Bạch L.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 08/2020/HS-ST ngày 23 tháng 3 năm 2020 Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Kiên X phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Kiên X 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 23/4/2016.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017); các Điều 584, 585, 586, 588, 590 và 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Kiên X bồi thường thiệt hại sức khỏe cho ông Trần Văn S với số tiền 178.234.287 đồng (Một trăm bảy mươi tám triệu hai trăm ba mươi bốn ngàn hai trăm tám mươi bảy đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu thêm cho bên được thi hành khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, về lãi suất phát sinh do chậm trả được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện C;
- TAND huyện C;
- CA huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bị cáo, bị hại, đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Văn Dưa